

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAM LỘ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2023/HSST**

Ngày: 17-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Như Chiến

2. Ông Phan Văn Quý

***Thư ký phiên tòa:*** bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hồng Ánh – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST – HS ngày 06/01/2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quang Tr**, sinh ngày 01/01/1970 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn TX, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Châu Thị B (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T (đã chết); có 03 con, lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 18 tuổi; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 2000; anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1997; anh Nguyễn Quang T3, sinh ngày 29/11/2005; anh Hà Trọng Tr1, sinh năm 1988; anh Hà Trọng H, sinh năm 1993 (đều là con của bà Nguyễn Thị T (vợ bị cáo)); đều trú tại: thôn TX, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Anh C, anh T3, anh Tr1 và anh H ủy quyền cho anh Nguyễn Quang T1 tham gia tố tụng tại phiên tòa. Anh T1 có mặt.

***- Người làm chứng:***

+ Anh Trần Quốc T2, sinh năm 1999, trú tại: Thôn C, xã HT, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Trần Quốc V, sinh năm 1985, trú tại: Khu phố X, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Hồ Quang T4, sinh năm 1996, trú tại: thôn AM, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/11/2022, Nguyễn Quang Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78 đi từ nhà ra Quốc lộ 9 để về thôn Thượng Lễ, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa chơi. Khi đến Km 62+600 Quốc lộ 9, địa phận thôn TX, xã TH, huyện Hướng Hóa, Nguyễn Quang Tr nhìn thấy người phụ nữ đang đứng bên đường giơ tay vẫy, ra hiệu dừng lại. Tr dừng xe mô tô và hỏi: “Có việc chi không?”. Người phụ nữ nói: “Có chở hàng không, chở về ngã tư đường tránh Cam Lộ tiền công là 300.000 đồng”. Lúc này, Tr biết người này thuê chở hàng pháo nổ hoặc thuốc lá nhập lậu nhưng vì cần tiền, Tr đồng ý. Người phụ nữ chỉ tay sang phía bên phải về phía Nam, ở vị Tr đâm bụi cây nằm cách Quốc lộ 9 khoảng 15m và nói hàng nằm sau đám bụi cây. Tr đi đến vị Tr để hàng theo chỉ dẫn của người phụ nữ, Tr thấy có 01 (một) bao gai màu xanh nhạt, miệng bao được buộc kín, có dạng hình khối, trên bao gai này có để 01 (một) sợi dây cao su bọc vải màu xanh, đây bên ngoài là áo mưa, sát với bao gai là 01 (một) giỏ xách bằng nhựa màu đỏ, phía trên miệng giỏ nhựa được đây kín bằng lá chuối tươi. Nguyễn Quang Tr vác bao gai, tay cầm giỏ nhựa, sợi dây cao su và áo mưa ra vị Tr xe mô tô đang dừng ở Quốc lộ 9. Tr để bao gai màu xanh nhạt lên yên phía sau xe mô tô 74H1-222.78, dùng áo mưa dơi màu sọc xanh trắng đây lên rồi dùng dây cao su màu xanh buộc cố định chặt lại. Còn giỏ nhựa màu đỏ, Tr để tại vị Tr giữa yếm xe phía trước của xe mô tô. Sau đó, Nguyễn Quang Tr điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 9 hướng về huyện Cam Lộ. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi chạy đến Km 12+500 Quốc lộ 9, ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 9 và đường Lê Lợi, đường Nguyễn Huệ thuộc địa phận khu phố 3, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ thì xe mô tô do Tr điều khiển va chạm với ông Đoàn Văn L đang đi từ bên trái sang bên phải Quốc lộ 9 Nguyễn Quang Tr cùng xe mô tô ngã nằm nghiêng bên phải trên mặt đường nhựa. Tr lo sợ hành vi vận chuyển hàng cấm bị phát hiện nên mở dây cao su để bung bao gai cột sau xe vào lề đường thì anh Trần Quốc T2 ở gần đó đến phụ giúp mở dây cao su ra và bung bao gai màu xanh nhạt vào vỉa hè sát mép đường phía trước quầy thuốc thú y. Sau đó, Tr bung tiếp bao gai và lấy áo mưa dơi đây lên. Tr quay trở ra xe mô tô 74H1-222.78, xách giỏ nhựa màu đỏ vào để bên cạnh vị Tr bao gai rồi ngồi ở

quán sát với quây thuốc thú y. Công an thị trấn Cam Lộ nhận được thông tin và yêu cầu Nguyễn Quang Tr mở bao gai màu xanh nhạt và giỏ nhựa màu đỏ để kiểm tra phát hiện bên trong bao gai và giỏ nhựa có chứa 20 (hai mươi) khối hộp nghi là pháo nổ. Công an thị trấn Cam Lộ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quang Tr, thu giữ toàn bộ tang vật, tài liệu liên quan và niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1197/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng là 31,6kg

Tại Cáo trạng số 02/CT – VKSCL ngày 05/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191, Điều 65, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

- Về tài sản thu giữ: Tịch thu tiêu hủy số pháo hoa nổ còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động vì không phải vật chứng; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 450053004537 mang tên Nguyễn Quang Tr; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78 vì chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Nguyễn Thị T. Bà T đã chết nên trả lại cho hàng thừa kế thứ nhất của bà Tùng ½ giá trị chiếc xe mô tô. Tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78, chủ xe Nguyễn Thị T để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Quang Tr mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: ngày 15/11/2022 khi một người phụ nữ không quen biết hỏi bị cáo có chở hàng về Cam Lộ không, bị cáo đã nhận thức được rằng chở “hàng” có nghĩa là chở hàng cấm là pháo hoa nổ hoặc thuốc lá nhập lậu nhưng vì cần tiền bị cáo đã nhận lời vận chuyển với tiền công 300.000 đồng. Sau khi người phụ nữ chỉ chỗ giấu hàng, Tr thấy có 01 (một) bao gai màu xanh nhạt, miệng bao được buộc kín, có dạng hình khối và 01 (một) giỏ xách bằng nhựa màu đỏ, phía trên miệng giỏ nhựa được đậy kín bằng lá chuối tươi. Tr để số hàng hóa đó trên yên xe phía sau và giữa yếm xe rồi chạy về đến thị trấn Cam Lộ thì va chạm với người khác từ đó bị phát hiện và bị bắt giữ. Tổng cộng bên trong giỏ nhựa màu đỏ và bao gai màu xanh nhạt có chứa 20 (hai mươi) khối hộp theo kết luận giám định là pháo hoa nổ, có tổng khối lượng là 31,6 kg. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: “*Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây...thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...c, pháo nổ từ 06 kilogram đến dưới 40 kilogram*”. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, nhận thức rõ pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng vì lợi ích cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về quản lý hàng cấm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Do bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xét xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để

cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời xử phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[6] Các vấn đề khác: quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ của người phụ nữ đã thuê bị cáo vận chuyển pháo hoa nổ nên không xem xét xử lý. Đối với hành vi va chạm giữa bị cáo với ông Đoàn Văn L, công an huyện Cam Lộ đã ra quyết định xử phạt hành chính cả bị cáo và ông Đoàn Văn L.

[7] Về tài sản thu giữ:

- Số pháo hoa nổ còn lại sau giám định gồm 01 thùng giấy caton được ký hiệu là P1, được niêm phong theo quy định bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị được bảo quản tại Kho quân khí thuộc Ban chỉ huy Quân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị là vật chứng cấm lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 giỏ nhựa màu đỏ, loại có quai xách, kích thước 18x30x37cm, đã qua sử dụng; 10 (mười) bao nilon màu đen, mỗi bao có kích thước 30x35cm, quai bao đã bị rách, đã qua sử dụng; 01 (một) dây cao su, kích thước 240x2,2cm, bên ngoài được bọc vải màu xanh, 02 đầu dây có gắn móc kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) áo mưa dơi bằng nilon tối màu (màu răn ri), kích thước 112x127cm, áo mưa đã bị rách, loại cũ, đã sử dụng; 01 (một) áo mưa dơi bằng nilon màu sọc xanh trắng, kích thước 110x134cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dải áo mưa bằng nilon tối màu (màu răn ri), kích thước 129,5x9,5cm, một đầu bị rách thủng; 01 (một) quần mưa bằng nilon màu tím, kích thước 95x40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh bao nilon màu đen, đã bị rách, kích thước 105x95cm; 02 (hai) sợi dây nilon màu xanh, mỗi sợi dây dài 105cm, đã qua sử dụng; 05 (năm) kg lá chuối tươi, hiện trạng đã khô, khối lượng giảm so với ban đầu; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen, phía trước bên ngoài mũ có chữ “NY”, đã qua sử dụng, là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu MASSTEL, màu vàng, số Imeil: 355076046164100, Imei2: 355076046464104, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel, thuê bao 0981682783, trên thẻ sim có dãy số 8984048000336831573, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, có vỏ bên ngoài màu đỏ, trên vỏ có ký hiệu “Samsung”, bên trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim Viettel, trên thẻ sim có dãy số “8984048000905509676”, điện thoại cũ, đã bị hư hỏng là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78 là tài sản chung của bị cáo và vợ là Nguyễn Thị T. Hiện nay bà Nguyễn Thị T đã chết. Bị cáo sử dụng xe mô tô dùng vào việc phạm tội do đó áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình

sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô, phần còn lại thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị T là anh Nguyễn Quang C, Nguyễn Quang T3, Nguyễn Quang T1, Hà Trọng Tr1, Hà Trọng H. Cần tiếp tục tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78, chủ xe Nguyễn Thị T để đảm bảo thi hành án.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 450053004537 mang tên Nguyễn Quang Tr nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Tr.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quang Tr: 10 (mười) triệu đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Tr cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Quang Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: Số pháo hoa nổ còn lại sau giám định gồm 01 (một) thùng giấy caton được ký hiệu là P1, được niêm phong theo quy định bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật

hình sự công an tỉnh Quảng Trị (hiện có tại Kho quân khí thuộc Ban chỉ huy Quân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận ngày 21/11/2022); 01 (một) giỏ nhựa màu đỏ, loại có quai xách, kích thước 18x30x37cm, đã qua sử dụng; 10 (mười) bao nylon màu đen, mỗi bao có kích thước 30x35cm, quai bao đã bị rách, đã qua sử dụng; 01 (một) dây cao su, kích thước 240x2,2cm, bên ngoài được bọc vải màu xanh, 02 đầu dây có gắn móc kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) áo mưa dơi bằng nylon tối màu (màu răn ri), kích thước 112x127cm, áo mưa đã bị rách, loại cũ, đã sử dụng; 01 (một) áo mưa dơi bằng nylon màu sọc xanh trắng, kích thước 110x134cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dải áo mưa bằng nylon tối màu (màu răn ri), kích thước 129,5x9,5cm, một đầu bị rách thủng; 01 (một) quần mưa bằng nylon màu tím, kích thước 95x40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh bao nylon màu đen, đã bị rách, kích thước 105x95cm; 02 (hai) sợi dây nylon màu xanh, mỗi sợi dây dài 105cm, đã qua sử dụng; 05 (năm) kg lá chuối tươi, hiện trạng đã khô, khối lượng giảm so với ban đầu; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen, phía trước bên ngoài mũ có chữ “NY”.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Tr: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu MASSTEL, màu vàng, số Imeil: 355076046164100, Imei2: 355076046464104, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel, thuê bao 0981682783, trên thẻ sim có dãy số 8984048000336831573, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, có vỏ bên ngoài màu đỏ, trên vỏ có ký hiệu “Samsung”, bên trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim Viettel, trên thẻ sim có dãy số “8984048000905509676”, điện thoại cũ, đã bị hư hỏng, không kiểm tra chi tiết bên trong và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 450053004537 mang tên Nguyễn Quang Tr (giấy phép có tại hồ sơ vụ án).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78; phần còn lại thuộc hàng thừa kế của bà Nguyễn Thị T là anh Nguyễn Quang C, Nguyễn Quang T3, Nguyễn Quang T1, Hà Trọng Tr1, Hà Trọng H.

(Các vật chứng, tài sản nói trên có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023).

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74H1-222.78, chủ xe Nguyễn Thị T để đảm bảo thi hành án (giấy đăng ký có tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Tân Hợp;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Quý**